

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G. Viên chấm thi 1

G. Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền nhiệt (22807601)

Ngày thi: 04/05/2026

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: B107

Số SV có mặt: 21

Số bài thi: ... 21 ..

Số tờ giấy thi: 21

Nguyễn Đức Nhơn

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125340054	Mai Xuân Tuấn	Anh	08/08/2007	CCQ2534B	1	6.5	4.5	5.3	
2	2125340064	Trần Hoàng	Chinh	27/02/2007	CCQ2534B	1	7.8	5.8	6.6	
3	2125340024	Dương Thành	Công	02/05/2007	CCQ2534A	1	5.5	5.8	5.7	
4	2125340027	Vì Quốc	Cường	03/11/2007	CCQ2534A		0.0			
5	2125340075	Võ Phạm Quốc	Đại	02/02/2007	CCQ2534A	1	5.8	3.0	4.1	
6	2125180104	Võ Thành	Danh	10/06/2007	CCQ2518C	1	6.0	4.3	5.0	
7	2125340068	Lê Phát	Đạt	15/06/2007	CCQ2534B	1	7.0	6.3	6.6	
8	2125340070	Nguyễn Văn	Đạt	23/05/2007	CCQ2534B	1	5.0	1.0	2.6	
9	2125340032	Huỳnh Xuân	Diệu	19/05/2007	CCQ2534A		0.0			
10	2125340060	Phan Anh	Đức	28/11/2007	CCQ2534B	1	6.0	2.5	3.9	
11	2125340044	Trần Khánh	Duy	14/02/2007	CCQ2534B	1	5.8	1.8	3.4	
12	2125340015	Trịnh Thanh	Hải	11/11/2006	CCQ2534A	1	6.5	4.0	5.0	
13	2123180005	Đoàn Công	Hiển	02/08/2005	CCQ2318A	1	6.0	2.8	4.1	
14	2125340018	Phạm Hoàng	Huy	08/09/2007	CCQ2534A	1	6.5	4.0	5.0	
15	2125340067	Phan Thành	Huy	28/01/2007	CCQ2534B		0.0			
16	2125340013	Lê Quốc	Khuông	30/01/2007	CCQ2534A		0.0			
17	2125340074	Nguyễn Chi	Kiên	07/02/2007	CCQ2534A	1	6.3	4.5	5.2	
18	2125340008	Hồ Minh	Long	07/05/2006	CCQ2534A	1	5.8	4.5	5.0	
19	2125340072	Nguyễn Hải	Long	26/02/2007	CCQ2534A	1	6.0	4.8	5.3	
20	2125340003	Đặng Cảnh	Lượng	22/12/2007	CCQ2534A	1	6.5	4.0	5.0	
21	2125340062	Trần Duy	Mạnh	09/09/2007	CCQ2534B	1	6.3	3.0	4.3	
22	2125340052	La Nguyễn Thành	Mến	07/04/2007	CCQ2534B	1	6.5	5.8	6.1	
23	2125340001	Đặng Hoàng	Nam	22/10/2007	CCQ2534A	1	6.2	5.8	5.9	
24	2125340026	Nguyễn Xuân	Nam	21/10/2007	CCQ2534A	1	5.8	4.5	5.0	
25	2125340076	Võ Hoài	Nam	01/01/2007	CCQ2534B		0.0			
26	2125340061	Huỳnh Hữu	Nghĩa	17/05/2006	CCQ2534B	1	6.5	4.0	5.0	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền nhiệt (22807601)

Ngày thi: 04/05/2026

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: B108

Số SV có mặt: 26...

Số bài thi: ...26...

Số tờ giấy thi: ...26...

Nguyễn Đức Nhơn
Đỗ Văn Dũng

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124180048	Nguyễn Thiện Phong	12/12/2006	CCQ2418B	1	Thiên	5.8	1,0	2.9	
2	2125340029	Võ Trường	10/03/2005	CCQ2534A	1	Phong	8.0	4,3	5.8	
3	2125180063	Nguyễn Duy	29/12/2007	CCQ2518B	1	Phuong	6.5	6,5	6.5	
4	2123180063	Nguyễn Minh Quân	04/03/2005	CCQ2318B			5.3			
5	2125180067	Hồ Minh	14/10/2007	CCQ2518B	1	Minh	5.8	4,5	5.0	
6	2125340046	Đoàn Huỳnh	04/11/2007	CCQ2534B	1	Quoc	6.3	5,0	5.5	
7	2125340017	Huỳnh Tấn	23/12/2007	CCQ2534A	1	Sang	7.3	5,0	5.9	
8	2125340014	Nguyễn Quốc	22/02/2007	CCQ2534A	1	Son	8.3	5,0	6.3	
9	2125340028	Phạm Tấn	02/10/2007	CCQ2534A	1	Tai	6.3	3,3	4.5	
10	2125340035	Võ Tấn Thành	07/08/2007	CCQ2534A	1	Tai	6.3	4,3	5.1	
11	2122180075	Trần Văn	30/05/2004	CCQ2218C	1	Tam	6.3	4,5	5.2	
12	2125340063	Đào Quốc	27/12/2006	CCQ2534B	1	Thien	6.0	4,8	5.3	
13	2125340055	Nguyễn Chí	09/11/2007	CCQ2534B	1	Thien	6.0	4,3	5.0	
14	2125180124	Nguyễn Chí	16/06/2007	CCQ2518A	1	Thien	5.8	7,0	6.5	
15	2125340082	Huỳnh Minh	27/04/2007	CCQ2534B	1	Thien	6.8	4,8	5.6	
16	2125340047	Bùi Minh	29/03/2007	CCQ2534B	1	Tien	6.5	4,0	5.0	
17	2125340065	Đỗ Quyết	22/08/2007	CCQ2534B	1	Tien	6.5	3,0	4.4	
18	2125340058	Hồng Quốc	20/01/2007	CCQ2534B	1	Quoc	6.8	4,5	5.4	
19	2125340016	Hứa Lâm	16/09/2007	CCQ2534A	1	Tao	7.0	4,3	5.4	
20	2125340071	Nguyễn Thanh	23/05/2007	CCQ2534A	1	Thanh	5.8	3,3	4.3	
21	2125340031	Nguyễn Nhật	01/01/2007	CCQ2534A	1	Thien	6.3	5,3	5.7	
22	2125340021	Phạm Bảo	05/06/2007	CCQ2534A	1	Bao	6.3	5,5	5.8	
23	2125340020	Nguyễn Long	19/08/2007	CCQ2534A	1	Long	6.3	3,0	4.3	
24	2125340009	Nguyễn Minh	08/01/2007	CCQ2534A	1	Minh	6.3	4,5	5.2	
25	2123180048	Nguyễn Minh	20/06/2005	CCQ2318B	1	Thien	7.3	4,8	5.8	
26	2125340030	Đào Nguyễn Đức	05/10/2007	CCQ2534A	1	Vuong	5.8	4,3	5.2	
27	2125340081	Nguyễn Hoàng Triều	07/01/2006	CCQ2534A	1	Vu	7.3	5,3	6.1	